TOÀ ÁN ND HUYỆN PHÚ LƯƠNG **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 146/2018/QĐST - HNGĐ	*Phú Lương, ngày 18 tháng 9 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 150/2018/TLST - HNGĐ, ngày 15 tháng 8 năm 2018, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Huyền T, sinh năm 1992;

- *Bị đơn*: Anh Hà Quang M, sinh năm 1984;

Cùng địa chỉ: Xóm T 3, xã V, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ các Điều 147, Điều 212, Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu án phí, lệ phí Toà án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 9 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Huyền T và anh Hà Quang M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị Huyền T và anh Hà Quang M xác định tình cảm vợ chồng không còn nên nhất trí thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Hai bên nhất trí giao con tên Hà Khánh N sinh ngày 26/6/2010 cho anh Hà Quang M trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc, giao con Hà

Tuấn K sinh ngày 17/02/2012 cho chị Nguyễn Thị Huyền T trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc. Tạm hoãn việc cấp dưỡng phí tổn nuôi con chung cho anh M và chị T vì cả hai bên không yêu cầu, anh M và chị T có quyền đi lại thăm và chăm sóc con chung.

- *Về tài sản chung, nợ chung:* Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Chị Nguyễn Thị Huyền T tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục THADS huyện Phú Lương theo biên lai thu số 0018616 ngày 15 tháng 8 năm 2018. Chị T được hoàn lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Phú Lương;
- Chi cục THADS huyện Phú Lương;
- UBND xã V (nơi đăng ký kết hôn);
- Lưu hồ sơ vụ án, bộ phận HNGĐ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Tất Thắng